

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ VANG - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hùng

Bà Lê Thị Hồng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 43/2021/TLST-DS ngày 06/4/2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1950 và bà Đặng Thị Đ, sinh năm: 1951; Cùng địa chỉ: Tổ 01, thôn Nam Mỹ, xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

+ *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Lê Thanh L, sinh năm: 1984; Địa chỉ: Công ty Luật T, đường Túy Loan 6, thôn Dương Lâm, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Duy Bảo A, sinh năm: 1989; Địa chỉ: K49/02 L, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

+ *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Bà Võ Thị Nhật P, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Số 63 đường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Thế A, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Thôn N, xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Phong; Địa chỉ: Thị trấn Nông Công, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa.

+ Văn phòng Công chứng T; Địa chỉ: Số 323 đường N, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

+ Ủy ban nhân dân huyện H, thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Khu trung tâm hành chính huyện Hoà Vang, thôn Dương Lâm 1, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Xuân T, bà Đặng Thị Đ rút yêu cầu khởi kiện đối với bà Nguyễn Duy Bảo A về việc tiếp tục thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn Xuân T, bà Đặng Thị Đ đối với bà Tôn Nữ Thanh T được Văn phòng công chứng Trọng T chứng thực số 6539 ngày 08/10/2015 đối với thửa đất số 85, tờ bản đồ số 13, diện tích 1500m² địa chỉ thôn Nam Mỹ, xã Hòa Bắc, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 202397 ngày 23/5/2006 đứng tên bà Tôn Nữ Thanh T.

2. Ông Nguyễn Xuân T, bà Đặng Thị Đ tháo dỡ các tài sản nằm trên thửa đất số 74, tờ bản đồ số 13, địa chỉ thôn Nam Mỹ, xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày 22/3/2023. Tài sản tháo dỡ gồm:

- 01 ngôi nhà cấp 4 (số 1) trù tường xây; có kết cấu: Phần mái (ngói đất nung, đòn tay, xà gồ gỗ) + cột kèo, cửa gỗ.

- 01 ngôi nhà rường gỗ (số 03); có kết cấu: Trụ gỗ, xà gồ gỗ. mái lợp ngói âm dương (không có tường bao quanh).

3. Bà Nguyễn Duy Bảo A phải trả cho ông Nguyễn Xuân T và bà Đặng Thị Đ số tiền là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) về giá trị vật kiến trúc do ông T và bà Đ xây dựng trên thửa đất số 74, tờ bản đồ số 13 địa chỉ thôn Nam Mỹ, xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, gồm: Phần mái ngói bê tông, đòn tay, xà gồ sắt của ngôi nhà cấp 4 số 2; hàng rào (hàng rào gạch không nung + hàng rào khung sắt + cửa sắt), đường bê tông xây dựng.

+ Thời gian trả như sau: Trả trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày 22/3/2023.

Đến hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí, chi phí tố tụng:

4.1. Án phí dân sự sơ thẩm: 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng), bà Nguyễn Duy Bảo A chịu.

4.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí thẩm định giá tài sản: Ông Nguyễn Xuân T, bà Đặng Thị Đ và bà Nguyễn Duy Bảo A tự nguyện chịu (đã nộp, đã chi).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân :

- Viện KSND h. Hoà Vang;
- Chi cục THADS h. Hoà Vang;
- Các đ-ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoài Sơn

